

NGHĨA VỤ THIÊN CHÍ, TRUNG THỰC TRONG GIAI ĐOẠN TIỀN HỢP ĐỒNG THEO PHÁP LUẬT ANH

ĐINH THỊ TÂM*
KHÔNG ĐỨC HOÀNG**

Thiên chí, trung thực trong giai đoạn tiền hợp đồng là một loại nghĩa vụ được thừa nhận rộng rãi trong nhiều hệ thống pháp luật trên thế giới, đặc biệt là ở các quốc gia theo hệ thống pháp luật dân sự (Civil Law). Do xuất phát từ quan điểm các bên được quyền tự do trong đàm phán nên trong hệ thống pháp luật Anh không có các quy định mang tính nguyên tắc chung về nghĩa vụ thiên chí, trung thực trong giai đoạn tiền hợp đồng. Nghĩa vụ thiên chí, trung thực thường chỉ đặt ra sau khi hợp đồng đã được xác lập giữa các bên. Tuy nhiên, thông qua thực tiễn xét xử, nghĩa vụ thiên chí, trung thực đã được thừa nhận trong án lệ. Nội dung bài viết sẽ tập trung phân tích để làm rõ vấn đề này.

Từ khóa: Thiên chí, trung thực; giai đoạn tiền hợp đồng; pháp luật Anh.

Good faith and honesty in the pre-contractual period are a type of obligation that is widely recognized in many legal systems around the world, especially in countries under the civil law system (Civil Law). Due to the view that the parties are free to negotiate, there are no general principles of good faith and honesty obligations in the pre-contractual period in the English law system. The obligation of good faith and honesty only works after the contract has been established between the parties. However, through trial practice, the duty of good faith and honesty has been acknowledged in the case law. The content of the article will focus on analyzing to clarify this issue.

Keywords: Good faith, honesty; pre-contract period; English law.

NGÀY NHẬN: 12/8/2023 NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 23/8/2023 NGÀY DUYỆT: 10/10/2023

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.333.2023.670>

1. Nghĩa vụ thiên chí, trung thực trong giai đoạn tiền hợp đồng theo pháp luật Anh từ góc nhìn thực tiễn

Trong giai đoạn tiền hợp đồng, người ta thường đề cập đến hai loại hợp đồng là hợp đồng *lock-in* và hợp đồng *lock-out*. Hợp đồng *lock-in* là hợp đồng mà trong đó bao hàm nguyên tắc thiên chí, trung thực, theo đó, các bên tham gia đàm phán cần phải

đàm phán với nhau cho đến khi một thỏa thuận hoặc một hợp đồng được ký kết, không được đàm phán với bên thứ 3 khác. Hợp đồng *lock-out* là hợp đồng mà bên bán không được phép đàm phán hoặc bán tài sản cho một bên thứ ba khác trong một khoảng thời gian

* TS, Trường Đại học Ngoại thương

** Trường Đại học Ngoại thương

quy định (còn gọi là thời gian lock-out). Tức là, đối với hợp đồng *lock-out*, thời hạn đàm phán là có giới hạn thay vì kéo dài cho tới khi các bên đạt được thỏa thuận cuối cùng như hợp đồng *lock-in*.

Tại Anh, hợp đồng *lock-in* hiện không được thừa nhận. Đối với hợp đồng *lock-out* thì thường bao gồm các điều khoản cơ bản: giá trị hợp đồng (là điều khoản bắt buộc phải có, dù đôi khi giá trị hợp đồng chỉ mang tính chất tượng trưng); thời hạn *lock-out* được xác định bằng một mốc thời gian cụ thể); các nghĩa vụ của người bán và người mua; nguyên tắc thiện chí (nếu cần thiết); các nghĩa vụ bảo mật thông tin... Như vậy, trong hợp đồng *lock-out* nguyên tắc thiện chí, trung thực vẫn có thể được thừa nhận nếu nó được xác định một cách rõ ràng.

Thực tế, biểu hiện của sự vi phạm nghĩa vụ thiện chí, trung thực trong giai đoạn tiền hợp đồng có thể là một bên rút lui vô lý vào phút cuối khỏi cuộc đàm phán, tự ý hủy bỏ đàm phán trước thời hạn...¹. Do pháp luật Anh không có các quy định cụ thể về nghĩa vụ thiện chí, trung thực trong giai đoạn tiền hợp đồng nên trong thực tiễn khi xảy ra tranh chấp các thẩm phán thường dựa vào các quy định sẵn có khác và các tình tiết cụ thể của vụ việc để đưa ra phán quyết. Thường thì nguyên tắc thiện chí, trung thực được Tòa án thừa nhận nếu các bên có thỏa thuận về việc sẽ đàm phán thiện chí, tuy nhiên, đôi khi Tòa án cũng có thể bác bỏ, không thừa nhận.

Điển hình cho việc không thừa nhận nguyên tắc thiện chí, trung thực trong giai đoạn tiền hợp đồng chính là án lệ *Walford v. Miles*² của Thượng Nghị viện Anh. Trong vụ việc này, nguyên đơn và bị đơn đã thỏa thuận cùng nhau tham gia đàm phán một hợp đồng *lock-out*. Mỗi bên đều đã có những hành động để tham gia vào cuộc đàm phán này. Tuy nhiên, sau đó bị đơn lại không bán

tài sản cho nguyên đơn mà bán cho một bên thứ ba khác. Nguyên đơn khởi kiện bị đơn với lý do bị đơn đã vi phạm thỏa thuận *lock-out*. Bị đơn cho rằng chưa tồn tại một thỏa thuận ràng buộc nào giữa các bên, hơn nữa, thỏa thuận *lock-out* quá lỏng lẻo để có thể thực thi vì trong thỏa thuận chưa xác định cụ thể thời gian *lock-out* sẽ kéo dài bao lâu. Trái lại, nguyên đơn cho rằng, trong thỏa thuận đã có điều khoản ngụ ý về việc thương lượng một cách thiện chí giữa các bên. Xem xét trường hợp này cần xác định, trong thỏa thuận *lock-out* mà hai bên đã thiết lập có điều khoản hoặc bất cứ một cách diễn đạt nào đề cập đến thời gian *lock-out* hay không? Nếu các bên không đề cập đến thời gian *lock-out* thì trường hợp này được coi là một thỏa thuận *lock-in*. Mà như đã trình bày, thỏa thuận *lock-in* không được thừa nhận theo pháp luật Anh. Thượng Nghị viện Anh sau đó đã bác bỏ yêu cầu của nguyên đơn, tuyên cho bị đơn là người thắng kiện trên cơ sở lập luận rằng, hợp đồng *lock-out* không đủ chặt chẽ vì nó không đề cập hay làm rõ thời gian *lock-out* là bao lâu hoặc cung cấp cho bị đơn bất kỳ quyền nào để chấm dứt các cuộc đàm phán. Điều khoản ngụ ý được đề xuất của nguyên đơn là không khả thi và không phù hợp với vị trí đối nghịch của bên đó. Rõ ràng, việc không xác định cụ thể thời gian *lock-out* đã làm cho thỏa thuận *lock-out* của các bên không chặt chẽ và khả thi. Nguyên tắc thiện chí, trung thực đã không được thừa nhận để ràng buộc nghĩa vụ của bị đơn.

Phán quyết của Tòa án trong vụ *Walford v. Miles* đã gây ra khá nhiều những tranh cãi. Gần đây, cách tiếp cận của Tòa án đã có những thay đổi trong việc giải quyết những vụ việc tương tự. Có thể kể đến vụ án *Petromec v. Petroleo Brasileiro* (năm 2005)³. Trong vụ án này, điều khoản trong thỏa thuận có ghi nhận về việc các bên sẽ đàm phán một cách thiện chí, để đi đến một thỏa

thuận cuối cùng. Xét về tình tiết của vụ án thì có những điểm tương đồng với vụ án Walford v. Miles khi mà thỏa thuận của các bên trong vụ án Petromec v. Petroleo Brasileiro cũng chưa thật sự rõ ràng để cấu thành một thỏa thuận lock-out, vì thời gian lock-out chưa được đề cập. Điểm khác biệt của vụ án này so với vụ án Walford v. Miles chính là điều khoản đàm phán một cách thiện chí được thể hiện rõ trong thỏa thuận tiền hợp đồng. Dầu vậy, Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Tuy nhiên, Tòa án cấp phúc thẩm đã vận dụng vào điều khoản này và quyết định rằng, nghĩa vụ đàm phán một cách thiện chí có thể là một nguyên tắc ràng buộc, nếu nó là một phần của hợp đồng rộng hơn mà có bản chất ràng buộc theo luật pháp Anh⁴.

Hai án lệ trên đều đã được áp dụng nhiều lần cho các vụ việc tương tự liên quan đến nghĩa vụ tiền hợp đồng tại Anh. Tuy nhiên có thể thấy, ngay trong chính hệ thống pháp luật Anh vẫn đang có sự không thống nhất trong việc có thừa nhận nguyên tắc thiện chí, trung thực là một nguyên tắc ràng buộc các bên trong giai đoạn tiền hợp đồng hay không. Trong vụ án Walford v. Miles nguyên tắc thiện chí chỉ được đề cập bằng lời nói (lời hứa đàm phán), không có một điều khoản rõ ràng trong thỏa thuận tiền hợp đồng. Còn trong vụ án Petromec v. Petroleo Brasileiro nguyên tắc thiện chí được ghi nhận cụ thể trong thỏa thuận của các bên. Vấn đề đặt ra là, nguyên tắc thiện chí được thể hiện bằng lời nói có đủ để cấu thành một điều khoản ràng buộc nghĩa vụ của các bên không hay buộc phải là thỏa thuận bằng văn bản? Nếu các bên đã có thỏa thuận bằng văn bản thì nguyên tắc thiện chí có đương nhiên ràng buộc nghĩa vụ của các bên không?

Năm 2012, tại Anh đã xuất hiện một án lệ mới, án lệ Charles Shaker v. VistaJet Group

Holding SA⁵. Trong vụ án này, mặc dù các bên có thỏa thuận bằng văn bản về việc sẽ tiến hành đàm phán theo nguyên tắc thiện chí, trung thực, tuy nhiên, thỏa thuận này sau đó bị tòa án tuyên vô hiệu. Cụ thể, nguyên đơn (Shaker) đã chi một khoản tiền đặt cọc cho bị đơn (VistaJet) theo điều khoản của một Thư Ý định (Letter of Intent - LOI). Trong thư có nêu rõ điều khoản về việc sẽ tiến hành đàm phán hợp đồng theo nguyên tắc thiện chí để đi tới một thỏa thuận cuối cùng là việc mua chiếc máy bay. Việc trao đổi tài liệu mua bán sẽ được thực hiện cho đến ngày kết thúc (Cut-off date) nêu rõ trong LOI. Bị đơn đồng ý việc sẽ trả lại tiền đặt cọc nếu nguyên đơn đã cố gắng thực hiện nguyên tắc thiện chí nhưng vẫn không thể giao đúng và đủ tài liệu. Thực tế, ngày kết thúc đã được điều chỉnh 5 lần trước khi Shaker có thể giao được một chứng từ từ bên tài chính. Ngay sau đó, nguyên đơn đòi lại tiền đặt cọc, nhưng bị đơn cho rằng nguyên đơn đã không thực hiện đúng nguyên tắc về thiện chí, do đó, không có đủ cơ sở để trả lại tiền đặt cọc. Bàn luận về nguyên tắc thiện chí trong trường hợp này cần xem xét lập luận của VistaJet có thỏa đáng không? Shaker đã cố gắng hành động theo nguyên tắc thiện chí, trung thực chưa?

Có quan điểm cho rằng, nếu một bên hành động mà không cố ý vi phạm quyền của bên khác, nó có thể được coi là thực hiện thiện chí⁶. Trong vụ án này, còn có một điểm đáng lưu ý nữa là trong LOI có điều khoản về không ràng buộc, theo đó, khẳng định LOI này không có giá trị ràng buộc các bên. Tòa án đã dựa vào điều khoản này và án lệ Walford v. Miles để đưa ra phán quyết điều khoản về nguyên tắc thiện chí, trung thực là không có giá trị pháp lý. Tuy nhiên, nếu dựa theo án lệ Petromec v. Petroleo Brasileiro thì việc nguyên tắc thiện chí được ghi nhận

trong thỏa thuận tiền hợp đồng có sự tương đồng, đều thể hiện rõ ràng ý chí của các bên về việc sẽ đàm phán thiện chí để đi đến ký kết hợp đồng. Thế nhưng, Tòa án đã không áp dụng án lệ *Petromec v. Petroleo Brasileiro*. Tòa án cho rằng, trong vụ án *Petromec v. Petroleo Brasileiro* (năm 2005) có cơ sở khách quan để tòa án xem xét về thỏa thuận thiện chí, nhưng trong vụ án này thì không như vậy. Cũng theo đó, tòa án lập luận rằng, không có cơ sở khách quan nào để Tòa án có thể quyết định liệu một bên có hành động bất hợp lý hay không và nghĩa vụ đàm phán một cách thiện chí là không thể thực hiện được vì nghĩa vụ này vốn không phù hợp với vị thế của một bên đàm phán. Tòa án cũng đã bác lập luận của bị đơn và yêu cầu bị đơn trả lại tiền đặt cọc. Từ vụ việc này, giới luật gia Anh đã đưa ra khuyến cáo, trong giai đoạn tiền hợp đồng, các bên có thể ký kết các thỏa thuận tiền hợp đồng, tuy nhiên, cần hết sức lưu ý về khả năng các thỏa thuận đó có thể bị vô hiệu. Như trong vụ án này, LOI đã được coi là vô hiệu, nhưng lại chỉ vô hiệu một phần về điều khoản đàm phán thiện chí, còn điều khoản về không ràng buộc và điều khoản hoàn trả tiền đặt cọc lại có hiệu lực, theo quyết định của tòa án.

2. Một số khuyến nghị cho Việt Nam

Thực tiễn giải quyết tranh chấp tại Anh cho thấy, trong giai đoạn tiền hợp đồng, nghĩa vụ thiện chí, trung thực có thể được tòa án chấp nhận nếu bằng cách nào đó có thể xác định được, như đã được thỏa thuận trong một thời gian nhất định hoặc là một phần của hợp đồng ràng buộc rộng hơn⁷. Có thể thấy, pháp luật Anh đang có những thay đổi hướng đến sự hài hòa với xu hướng chung của pháp luật thế giới. Việc thừa nhận nghĩa vụ thiện chí, trung thực trong quan hệ hợp đồng nói chung, trong giai đoạn tiền hợp đồng nói riêng được xem như một phương tiện đạo đức hóa các mối quan hệ

hợp đồng, điều tiết sự bất bình đẳng - cái được tạo nên bởi lý thuyết về tự do ý chí⁸. Tuy nhiên, trong thực tiễn xét xử, nghĩa vụ thiện chí, trung thực dường như là một “quy phạm mờ”, việc áp dụng phụ thuộc vào các tình huống cụ thể, gắn với lập luận của tòa án. Điều này ít nhiều gây ra những tranh cãi về tính thiếu thống nhất trong thực tiễn áp dụng. Đây cũng chính là vấn đề mà Việt Nam cần tham chiếu, rút kinh nghiệm trong quá trình hoàn thiện các quy định pháp luật về nghĩa vụ tiền hợp đồng.

Liên quan đến vấn đề về hậu quả pháp lý khi vi phạm nghĩa vụ thiện chí, trung thực trong giai đoạn tiền hợp đồng thì xuất phát từ việc không có quy định về nghĩa vụ thiện chí, trung thực trong giai đoạn tiền hợp đồng nên trong hệ thống pháp luật Anh cũng không có các quy định cụ thể về hậu quả pháp lý cho việc vi phạm nghĩa vụ thiện chí, trung thực trong giai đoạn tiền hợp đồng. Nói cách khác, pháp luật Anh không có cơ chế xử lý chung cho việc vi phạm loại nghĩa vụ này. Thông qua thực tiễn giải quyết tranh chấp, pháp luật Anh cố gắng tìm cách thức giải quyết hiệu quả nhất cho các vấn đề cụ thể⁹. Theo đó, biện pháp khắc phục, bảo vệ cho bên chịu tổn thất trong giai đoạn tiền hợp đồng cũng được áp dụng gắn với từng trường hợp cụ thể, với các phương thức xử lý khác nhau. Việc nhìn nhận kinh nghiệm từ một nước thuộc hệ thống pháp luật chung cho Việt Nam - vốn chịu nhiều ảnh hưởng của hệ thống Civil Law cũng cần có sự chọn lọc phù hợp.

Hiện nay, pháp luật Việt Nam ghi nhận thiện chí, trung thực là một trong các nguyên tắc cơ bản của pháp luật dân sự. Điều 3 *Bộ luật Dân sự* năm 2015 quy định: “Cá nhân, pháp nhân phải xác lập, thực hiện, chấm dứt quyền, nghĩa vụ dân sự của mình một cách thiện chí, trung thực”. Theo quy định này, nghĩa vụ thiện chí, trung thực được áp dụng

trong cả giai đoạn tiền hợp đồng. Tuy nhiên, về hậu quả pháp lý khi vi phạm nghĩa vụ thiện chí, trung thực thì chúng ta cũng chưa có các quy định cụ thể, điều này gây ra sự khó khăn, thiếu thống nhất trong thực tiễn áp dụng.

Một nguyên tắc chung trong quan hệ dân sự đó là, bên vi phạm nghĩa vụ mà gây ra thiệt hại thì phải bồi thường. Tuy nhiên, giai đoạn tiền hợp đồng là một giai đoạn khá đặc biệt. Hiện nay, khoa học pháp lý vẫn chưa thống nhất việc xác định bản chất của trách nhiệm bồi thường trong giai đoạn tiền hợp đồng. Việc xác định rõ bản chất của trách nhiệm bồi thường trong giai đoạn tiền hợp đồng có ý nghĩa quan trọng vì đối với mỗi loại trách nhiệm dân sự khác nhau thì sẽ có các quy định tương ứng về thời hiệu khởi kiện, nghĩa vụ chứng minh, cách thức tính toán thiệt hại, việc xác định lỗi... khác nhau¹⁰.

Thực tiễn giải quyết tranh chấp của Việt Nam hiện nay đang theo xu hướng sử dụng các quy định chung về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng để xác định trách nhiệm của bên vi phạm. Chẳng hạn, liên quan đến việc xác định thiệt hại được bồi thường, tại khoản 1 Điều 585 *Bộ luật Dân sự* năm 2015 quy định về nguyên tắc bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng là bồi thường toàn bộ thiệt hại thực tế. Thực tế cho thấy, thiệt hại phát sinh trong giai đoạn tiền hợp đồng có thể không chỉ bao gồm các thiệt hại thực tế mà còn có thể bao gồm các thiệt hại khác như lợi ích đáng ra được hưởng.

Trong khi đó, nếu áp dụng quy định tại Điều 419 *Bộ luật Dân sự* năm 2015 về bồi thường thiệt hại theo hợp đồng thì bên bị thiệt hại có quyền yêu cầu bồi thường: (1) Toàn bộ thiệt hại; (2) Lợi ích mà lẽ ra mình sẽ được hưởng do hợp đồng mang lại; (3) Chi phí phát sinh do không hoàn thành nghĩa vụ hợp đồng mà không trùng lặp với mức bồi thường thiệt hại cho lợi ích mà hợp đồng mang lại; (4) Thiệt hại về tinh thần. Rõ ràng,

nếu chỉ áp dụng quy định về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng và xác định quyền của bên bị thiệt hại chỉ bao gồm thiệt hại thực tế là chưa thỏa đáng. Hơn nữa, xuất phát từ tính chất đặc thù của giai đoạn này nên việc chứng minh thiệt hại cũng khá khó khăn, do đó, cần có quy định cụ thể về nghĩa vụ chứng minh, cách thức tính thiệt hại.

Để bảo vệ tốt nhất quyền và lợi ích chính đáng cho các bên trong giai đoạn tiền hợp đồng cũng bảo đảm tính thống nhất trong thực tiễn giải quyết tranh chấp thì rất cần thiết phải xây dựng một chế định độc lập để điều chỉnh giai đoạn tiền hợp đồng, trong đó, xác định rõ quyền và nghĩa vụ của các bên; hậu quả pháp lý khi có hành vi vi phạm nghĩa vụ tiền hợp đồng nhằm tạo ra một hành lang pháp lý rõ ràng, phù hợp với tính chất đặc thù của giai đoạn tiền hợp đồng □

Chú thích:

1, 6. Pedro Barasnevicius Quagliato, 2008. *The duty to negotiate in good faith. International Journal of Law and Management*, Vol. 50 No. 5, 2008, pp. 213 - 225.

2. *Án lệ Walford v. Miles (1992) 2 AC 128*. <https://ipsaloquitur.com/contract-law/cases/walford-v-miles/>, truy cập ngày 05/7/2023.

3. *Án lệ Petromec v. Petroleo Brasileiro (2005). EWHC 127 (Comm)*. <https://www.isurv.com>, truy cập ngày 05/7/2023.

4, 7, 9. Ayşe Elif YILDIRIM, 2017. "The concept of pre-contractual duties and a comparison between the draft common frame of reference. *English and Turkish legal systems*". <https://dergipark.org.tr/tr/download/article-file/847141>, truy cập ngày 03/7/2023.

5. *Án lệ Charles Shaker v. VistaJet Group Holding SA (2012)*. <http://www.bailii.org>, truy cập ngày 05/7/2023.

8. Nhà Pháp luật Việt - Pháp. *Các thuật ngữ hợp đồng thông dụng*. H. NXB Từ điển Bách khoa, 2011, tr. 288.

10. John Cartwright & Martijin Hesselink (2011). *Precontractual liability in private European private law*. Cambridge, pp. 457 - 458.